

CÁC NHÂN TỐ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH TÍN DỤNG ĐẾN THU NHẬP CỦA NGƯỜI NGHÈO THÔNG QUA NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI

● LÊ MINH TRANG

TÓM TẮT:

Nghiên cứu này tập trung vào việc làm rõ mối quan hệ giữa chính sách tín dụng và thu nhập của hộ gia đình nghèo tại Việt Nam. Không những vậy, tác giả còn chỉ ra các nhân tố tác động đến chính sách tín dụng đối với thu nhập tới người nghèo thông qua Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) thực hiện. Từ đó, thấy được việc cung cấp các chính sách tín dụng đối với người nghèo đã làm tăng thu nhập và giúp họ ổn định cuộc sống.

Từ khóa: Ngân hàng chính sách xã hội, chính sách tín dụng, ngân hàng, người nghèo.

1. Đặt vấn đề

Việt Nam được đánh giá là một trong những quốc gia thành công nhất trên thế giới về giảm nghèo, khi tỷ lệ nghèo đã giảm từ 58% vào năm 1993 xuống còn khoảng 14% vào năm 2008. Tuy nhiên, khi nền kinh tế ngày một tăng trưởng, đi kèm với đó là tốc độ giảm nghèo đã chậm lại theo thời gian và khoảng cách giàu nghèo đang tiếp tục gia tăng. Hầu hết người nghèo sống ở các vùng nông thôn hẻo lánh, nơi chủ yếu là dân tộc thiểu số. Vì vậy, để tăng cơ hội cho người nghèo được hưởng lợi từ tăng trưởng kinh tế, Chính phủ đã đưa ra nhiều chương trình giảm nghèo cho các nhóm và khu vực nghèo, với các mục tiêu cụ thể.

Ngoài các chương trình hỗ trợ đất đai, Chính phủ đã đưa ra các chính sách để cung cấp tín dụng ưu đãi cho người nghèo và dân tộc thiểu số thông qua Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam. Các chương trình và chính sách này đã tăng cơ hội cho người nghèo, đảm bảo lợi ích của tăng trưởng kinh tế, dẫn đến cải thiện mức sống và tăng cơ hội thoát nghèo.

2. Vai trò của chính sách tín dụng đối với thu nhập của người nghèo

Nhìn chung, có nhiều quan điểm khác nhau về vai trò của tín dụng đối với thu nhập của người nghèo. Hầu hết các ý kiến cho rằng, tín dụng có tác động tích cực đến việc tạo thu nhập của người

nghèo. Nhiều nghiên cứu học thuật phổ quát đã nhấn mạnh mối quan hệ giữa giảm nghèo và hỗ trợ tín dụng - Cung cấp hỗ trợ tín dụng cho người nghèo giúp họ thúc đẩy quyền tự chủ trong sản xuất - kinh doanh, cũng như tăng thu nhập.

Vốn là một trong những yếu tố quan trọng trong quy trình sản xuất. Việc tăng vốn sẽ giúp tăng cường sản xuất và mở ra con đường để tiếp cận khoa học - công nghệ mới cho quá trình sản xuất. Cuối cùng, điều này sẽ giúp thúc đẩy sản xuất hàng hóa, đồng thời, cải thiện khả năng tiếp cận kiến thức thị trường. Mặt khác, nó đang góp phần tăng thu nhập và cải thiện phúc lợi cho cuộc sống của những người nghèo nhất.

Ngoài ra, tín dụng hỗ trợ sẽ trao quyền cho các hộ gia đình có thu nhập theo luật liên quan đến khả năng tiếp cận của ngành Tài chính. Các nhà cung cấp dịch vụ giúp họ cải thiện năng suất và tiềm năng cho các sinh kế và kỹ năng quản lý bền vững. Đồng thời, nó sẽ mang lại những lợi ích khác nhau, như: mở ra cơ hội việc làm mới, có thu nhập, dòng tiêu dùng và mở rộng đa dạng hóa doanh nghiệp của họ.

Một số nghiên cứu liên quan đến tình hình Việt Nam đã chỉ ra rằng: Tín dụng và tiếp cận tín dụng là điều kiện quan trọng để xác định khả năng tăng thu nhập cho người nghèo nhất, và điều này cũng có tác động tích cực trong việc cải thiện mức sống của họ. Do đó, họ có thể thoát khỏi nghèo đói cũng như có thể đưa các khu vực nông thôn vào một giai đoạn phát triển mới.

Ngày nay, Việt Nam đã được thay đổi vai trò của tín dụng chính thức và phi chính thức. Đầu những năm 1990, tín dụng phi chính thức đã được phân bổ hơn 70% tổng tín dụng ở khu vực nông thôn. Tỷ lệ cho vay không chính thức đã giảm theo thời gian, vì vai trò ngày càng tăng của tín dụng chính thức. Hầu hết các chương trình tín dụng cho phát triển nông thôn ở Việt Nam đều nhằm mục đích giúp người nghèo cải thiện thu nhập, chi phí sinh hoạt, nhà ở, nâng cao mức độ tiếp cận giáo dục, chăm sóc sức khỏe, môi trường. Bên cạnh đó, tín dụng dành cho người nghèo ở Việt Nam vẫn còn trong một khung rất

hẹp. Theo Khan (2000), tất cả người nghèo ở nông thôn chỉ có quyền truy cập hạn chế vào vốn tài chính và có được phần lớn thông qua các đại lý không chính thức. Vốn vay thường rất tốn kém và được sử dụng để duy trì mức tiêu thụ trong thời gian khó khăn hoặc mua vật tư và thiết bị cần thiết cho canh tác. Ngoài ra, Cường (2011) phát hiện ra rằng: Người không nghèo cũng có xu hướng nhận được khoản tín dụng lớn hơn so với người nghèo. Tuy nhiên, chúng ta cũng không thể phủ nhận vai trò quan trọng của tín dụng đối với thu nhập của người nghèo nói chung và trong công cuộc góp phần xóa đói giảm nghèo ở nông thôn Việt Nam nói riêng những năm gần đây.

3. Các nhân tố tác động của chính sách tín dụng đến thu nhập của người nghèo thông qua NHCSXH

Có rất nhiều yếu tố ảnh hưởng đến chính sách tín dụng của một ngân hàng. Các yếu tố ảnh hưởng đến chính sách tín dụng được phân thành 2 loại là: yếu tố chung và yếu tố phân tích tín dụng. Trong đó, những nhân tố ảnh hưởng và quyết định chính sách tín dụng của một ngân hàng, bao gồm:

Vị trí vốn: Vị thế vốn của ngân hàng là một nhân tố quan trọng ảnh hưởng đến chính sách tín dụng của ngân hàng. Một ngân hàng với một cơ sở vốn mạnh sẽ có thể chấp nhận rủi ro cho vay nhiều hơn ngân hàng có cơ sở vốn thấp hơn. Ngân hàng có cơ cấu vốn lớn có thể đủ khả năng để làm theo một chính sách cho vay tự do và cung cấp các loại hình cho vay khác nhau. Hơn nữa, định mức an toàn vốn cũng xác định số lượng rủi ro giả định trong hoạt động cho vay, do Ngân hàng chính sách là một ngân hàng lớn, số vốn luôn đáp ứng đủ với mọi đối tượng như hộ gia đình, nông dân... và đặc biệt là người nghèo.

Yêu cầu thu nhập: Thu nhập rất cần thiết cho sự thành công trong hoạt động của một ngân hàng. Các ngân hàng coi thu nhập là một yếu tố quan trọng trong việc xác định chính sách tín dụng của nó. Ngân hàng nói chung và Ngân hàng chính sách nói riêng với thu nhập là mục tiêu chính trong chính sách cho vay, họ sẽ tuân theo

một chính sách tích cực, có thể bao gồm việc cung cấp số lượng lớn các khoản vay có kỳ hạn, hoặc tiêu dùng, thường được thực hiện ở mức quan tâm cao hơn, do có tính rủi ro cao.

Sự thay đổi của tiền gửi: Biến động tiền gửi ảnh hưởng đến chính sách cho vay của một ngân hàng và Ngân hàng chính sách cũng không ngoại lệ. Các ngân hàng trải qua biến động rộng trong tiền gửi hoặc tiền gửi giảm sẽ có những quy định khác khe đối với khách hàng khi cho vay. Trong khi đó, với tiền gửi ổn định và ngày càng tăng, ngân hàng có thể đủ khả năng để tự do hơn trong chính sách cho vay cũng như có nhiều cơ hội hơn với các khoản vay.

Tình trạng kinh tế: Điều kiện kinh tế của một khu vực cũng có ảnh hưởng đáng kể đến các chính sách tín dụng của ngân hàng. Một ngân hàng hoạt động trong một khu vực trải qua thời vụ và theo chu kỳ biến động không thể đủ khả năng để có một chính sách cho vay tự do, trong khi nền kinh tế ổn định có lợi cho chính sách cho vay tự do như khả năng biến động về mức độ tiền gửi và nhu cầu vay có giới hạn. Với một nền kinh tế ổn định như Việt Nam hiện nay thì sự phát triển của Ngân hàng chính sách đã góp một phần không nhỏ trong công cuộc xóa đói giảm nghèo của cả nước.

Khả năng và kinh nghiệm của cán bộ cho vay: Cán bộ cho vay của ngân hàng đóng một vai trò quan trọng trong việc thực hiện các chính sách cho vay. Ngân hàng nói chung và Ngân hàng chính sách nói riêng nên xem xét kỹ năng và năng lực của nhân viên cho vay. Khi một ngân hàng có kiến thức và nhân viên có kinh nghiệm

thì còn có thể hoạt động trong các hình thức cho vay khác nhau. Ngân hàng cũng nên thực hiện các bước để đào tạo và giáo dục nhân viên trong mọi lĩnh vực cho vay nhằm phục vụ nhu cầu đa dạng của xã hội.

Nhu cầu tín dụng của khu vực phục vụ: Một ngân hàng phải đáp ứng nhu cầu vay của tất cả những người vay tại địa phương, và nếu nó không làm như vậy sẽ có ít sự biện minh cho sự tồn tại của nó trong khu vực. Nếu một ngân hàng được đặt tại một khu vực nơi kinh tế chủ yếu phụ thuộc vào nông nghiệp ngân hàng phải điều chỉnh chính sách tín dụng nhằm đáp ứng nhu cầu vay vốn của nông dân. Tuy nhiên, các ngân hàng đều phải đáp ứng các yêu cầu cho vay một cách hợp lý và kinh tế lành mạnh. Đặt vào vị trí của Ngân hàng chính sách, Ngân hàng này phục vụ cho đối tượng chính là người nghèo trên cả nước. Sự xuất hiện của Ngân hàng chính sách đã giúp người dân có thể thoát nghèo bằng cách cho họ vay vốn với lãi suất ưu đãi, thời hạn trả lãi vay dài,...

4. Kết luận

Trong những năm qua, Đảng, Nhà nước và Chính phủ luôn luôn dành sự quan tâm đặc biệt đối với công tác giảm nghèo và phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng khó khăn và đặc biệt khó khăn. Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) đã được Chính phủ giao thực hiện các chương trình tín dụng ưu đãi đối với người nghèo, hộ dân tộc thiểu số và đã đạt được hiệu quả thiết thực giúp tăng thu nhập, góp phần giảm nghèo, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng khó khăn và đặc biệt khó khăn ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Coleman, B. E. (2002). "Microfinance in Northeast Thailand: Who benefits and How much?" *Asian Development Bank - Economics and Research Department Working Paper 9*.
2. Khan, M.H. *Rural Poverty in Developing Countries Issues and Policies*. 2000.
3. Kovsted, J., et al., *Financial sector reforms in Vietnam: Selected issues and problems*. 2003.

4. Morduch, J. (1995), "Income Smoothing and Consumption Smoothing", *Journal of Economic Perspectives* 9(3): 103-14.
5. Nguyen, C.V. and M. Van den Berg. *The impact of Informal Credit on Poverty and Inequality: The Case of Vietnam, 2011*, University Library of Munich, Germany.
6. Pütz, M., and Khandker, S. (1998), "The Impact of Group-Based Credit Programs on Poor Households in Bangladesh: Does the Gender of Participants Matter?", *Journal of Political Economy* 106(5): 958-995.
7. Robinson, M.S., *The microfinance revolution: Sustainable finance for the poor Vol. 1. 2001*: World Bank Publications.

Ngày nhận bài: 15/2/2020

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 25/2/2020

Ngày chấp nhận đăng bài: 5/3/2020

Thông tin tác giả:

TbS. LÊ MINH TRANG

Khoa Tài chính Ngân hàng

Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật công nghiệp

FACTORS AFFECTING THE CREDIT POLICIES OF VIETNAM BANK FOR SOCIAL POLICIES FOR THE POOR

● Master. **LE MINH TRANG**

Faculty of Finance,

University of Economics - Technology for Industries

ABSTRACT:

This study focuses on clarifying the relationship between credit policy and income of poor households in Vietnam. This study identifies factors affecting the credit policies of Vietnam Bank for Social Policies for the poor. The study's results show that the credit policies for the poor has increased the income and stabilized the livelihood of the poor.

Keywords: Social policy bank, credit policy, bank, the poor.